

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LỆ THỦY
TỈNH QUẢNG BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 11/2023/HNGĐ-ST

Ngày: 22 - 6 - 2023

*“V/v: Ly hôn, tranh chấp
về nuôi con”*

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LỆ THỦY, TỈNH QUẢNG BÌNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Hải.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Ngọc Thành và ông Trương Quang Huy.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hoài Thương - Thư ký viên chính Tòa án nhân dân huyện Lệ Thủy, tỉnh Quảng Bình.

- Đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Lệ Thủy tham gia phiên tòa: Bà Lê Phan Lộc Nhung - Kiểm sát viên.

Trong ngày 22 tháng 6 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lệ Thủy, tỉnh Quảng Bình mở phiên tòa xét xử công khai vụ án dân sự thụ lý số 161/2022/TLST-HNGĐ ngày 24 tháng 11 năm 2022 về việc “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 07/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 24 tháng 5 năm 2023, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Trần Thị Th, sinh năm 1986;

Địa chỉ: Thôn B xã Nh, huyện B, tỉnh Quảng Bình, có mặt.

2. Bị đơn: Anh Nguyễn Xuân Th, sinh năm 1988;

Địa chỉ: Xóm 8, thôn Đ, xã Ph, huyện L, tỉnh Quảng Bình.

Hiện đang chấp hành án tại Trại giam số 06, xã Th, huyện Th, tỉnh Nghệ An, vắng mặt (có văn bản đề nghị xét xử vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Nguyên đơn chị Trần Thị Th trong đơn khởi kiện đề ngày 08/9/2022, bản tự khai ngày 14/12/2022 và tại phiên tòa trình bày:*

Chị Trần Thị Th và anh Nguyễn Xuân Th yêu nhau, đăng ký kết hôn tự nguyện tại Ủy ban nhân dân xã Ph, huyện L, tỉnh Quảng Bình vào ngày 08/4/2013. Sau khi kết hôn vợ chồng sống hạnh phúc được 4 năm sau đó đến năm 2017 thì anh Th bị bắt và bị Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội xử phạt mức án chung thân. Hiện nay anh Th đang chấp hành án tại Đội số 25, phân trại số 2 thuộc trại số 6, xã Th, huyện Th, tỉnh Nghệ An. Từ khi anh Th đi chấp hành án vợ chồng không còn liên

lạc với nhau, cũng không còn quan tâm đến nhau, mục đích hôn nhân không đạt được, chị Th xác định hiện tại tình cảm vợ chồng không còn nên yêu cầu được ly hôn anh Th.

- Về con chung: Nguyên đơn chị Th trình bày: Vợ, chồng có 02 con chung là Nguyễn Trần Bảo Ch, sinh ngày 11/9/2013 và Nguyễn Trần Tú A, sinh ngày 03/5/2017. Hiện nay các con đang ở với chị Th nên chị Th xin được trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng các con không yêu cầu anh Th cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung, nợ chung: Không có và không yêu cầu Tòa án giải quyết.

* Bị đơn anh Nguyễn Xuân Th (vắng mặt tại phiên tòa), nhưng tại biên bản lấy lời khai ngày 11/5/2023 trình bày: Việc kết hôn, chung sống của vợ chồng như trình bày của chị Th anh nhất trí hoàn toàn. Vợ chồng sống hạnh phúc cho đến khi anh Th bị bắt vào năm 2017 và sống ly thân nhau từ đó cho đến nay, vì vậy chị Th xin ly hôn anh Th cũng đồng ý ly hôn.

- Về con chung: Vợ chồng có hai con chung như chị Th trình bày là Nguyễn Trần Bảo Ch, sinh ngày 11/9/2013 và Nguyễn Trần Tú A, sinh ngày 03/5/2017. Hiện nay các con đang ở với chị Th nên chị Th xin được trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng các con, không yêu cầu anh Th cấp dưỡng nuôi con, anh Th hoàn toàn nhất trí

- Về tài sản chung, nợ chung: Không có và không yêu cầu giải quyết.

* Kiểm sát viên phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và việc chấp hành pháp luật tố tụng của người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án từ khi thụ lý vụ án đến trước khi nghị án được đảm bảo đúng thủ tục quy định. Bị đơn anh Nguyễn Xuân Th đã được Tòa án triệu tập hợp lệ. Hiện tại anh Th đang chấp hành án tại Đội số 25, phân trại số 2 thuộc trại số 6, xã Th, huyện Th, tỉnh Nghệ An. Anh Th trong biên bản lấy lời khai có đề nghị không tiến hành hòa giải và yêu cầu giải quyết, xét xử vắng mặt, nên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 51, khoản 1 Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình xử cho chị Th và anh Th được ly hôn nhau; áp dụng các Điều 58, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình xử chấp nhận yêu cầu của chị Th giao 02 con chung là Nguyễn Trần Bảo Ch, sinh ngày 11/9/2013 và Nguyễn Trần Tú A, sinh ngày 03/5/2017 cho chị Th được trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng, giáo dục, anh Th không phải cấp dưỡng nuôi con; về tài sản chung: không có, nên không đề nghị xem xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, ý kiến trình bày của nguyên đơn và đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Yêu cầu khởi kiện của chị Trần Thị Th xin ly hôn anh Nguyễn Xuân Th là tranh chấp về hôn nhân và gia đình về ly hôn, tranh chấp về nuôi con, được quy định tại khoản 1 Điều 28 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015. Tòa án nhân dân huyện Lệ Thủy, tỉnh Quảng Bình thụ lý giải quyết là đúng quy định của pháp luật.

[2]. Tại phiên tòa, bị đơn anh Nguyễn Xuân Th đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng đang chấp hành án tại Trại giam số 06, xã Th, huyện Th, tỉnh Nghệ An và có văn bản đề nghị xét xử vắng mặt. Căn cứ Điều 227 và Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử quyết định tiến hành xét xử vụ án vắng mặt bị đơn anh Nguyễn Xuân Th.

[3]. Về hôn nhân: Theo các tài liệu có tại hồ sơ vụ án và trình bày của các đương sự trong quá trình giải quyết vụ án thì chị Th và anh Th kết hôn tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND xã Ph, huyện L, tỉnh Quảng Bình vào ngày 08/4/2013, nên hôn nhân của chị Th và anh Th là hợp pháp.

[4]. Về mâu thuẫn: Theo trình bày của chị Th và anh Th trong quá trình giải quyết vụ án thì cuộc sống chung của vợ chồng hạnh phúc được 4 năm sau đó đến năm 2017 anh Th bị bắt và đi chấp hành án tại Đội số 25, phân trại số 2 thuộc trại số 6, xã Th, huyện Th, tỉnh Nghệ An thì vợ chồng ly thân từ đó cho đến nay. Vợ chồng đã ly thân nhau từ năm 2017 cho đến nay nên cả chị Th và anh Th xác định tình cảm vợ chồng không còn nên chị Th xin ly hôn anh Th đồng ý ly hôn.

[5]. Qua xem xét, Hội đồng xét xử xét thấy mâu thuẫn vợ chồng giữa chị Th và anh Th là đúng thực tế như chị Th và anh Th trình bày, vợ chồng mỗi người ở một nơi, anh Th chấp hành án hình phạt tù chung thân nên vợ chồng đã ly thân nhau, không quan tâm đến nhau, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Anh Th nguyện vọng xin vắng mặt tại phiên tòa. Vì vậy, Hội đồng xét xử chấp nhận xử cho chị Trần Thị Th được ly hôn anh Nguyễn Xuân Th theo quy định tại khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình.

[6]. Về con chung: Chị Trần Thị Th và anh Nguyễn Xuân Th có 02 con chung là Nguyễn Trần Bảo Ch, sinh ngày 11/9/2013 và Nguyễn Trần Tú A, sinh ngày 03/5/2017. Theo trình bày của chị Th thì chị có nguyện vọng xin được trực tiếp nuôi hai con không yêu cầu anh Th cấp dưỡng nuôi con. Tại biên bản lấy lời khai ngày 11/5/2023 anh Th trình bày nguyện vọng giao con cho chị Th trực tiếp nuôi dưỡng anh không cấp dưỡng nuôi con. Tại đơn trình bày nguyện vọng của cháu Trần Nguyễn Bảo Ch thì cháu cũng có nguyện vọng xin ở với chị Th nên Hội đồng xét xử xét thấy, việc giao con cho chị Th trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng hai con là phù hợp về điều kiện sống, học tập và phát triển của con chung như nguyện vọng của nguyên đơn và đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát. Vì vậy, Hội đồng xét xử quyết định giao cho chị Trần Thị Th được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng 02 con chung Nguyễn Trần Bảo Ch, sinh ngày 11/9/2013 và Nguyễn Trần Tú A, sinh ngày 03/5/2017, anh Nguyễn Xuân Th không phải cấp dưỡng nuôi con do chị Th đủ khả năng và điều kiện nuôi con; sau này vì quyền lợi của con chung các bên có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi dưỡng và cấp dưỡng nuôi con là phù hợp với quy định tại các Điều 81, 82 và 83 của Luật Hôn nhân và gia đình.

[7]. Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[8]. Về án phí: Nguyên đơn chị Trần Thị Th phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[9]. Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 51, Điều 56, Điều 57, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83 và Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình; Điều 147, khoản 1 Điều 227, Điều 228, Điều 266 Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội ngày 30/12/2016 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

Chấp nhận đơn khởi kiện của nguyên đơn chị Trần Thị Th.

1. Xử cho chị Trần Thị Th được ly hôn anh Nguyễn Xuân Th.

2. Giao 02 con chung là Nguyễn Trần Bảo Ch, sinh ngày 11/9/2013 và Nguyễn Trần Tú A, sinh ngày 03/5/2017 cho chị Trần Thị Th được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng; anh Nguyễn Xuân Th không phải cấp dưỡng nuôi con.

Anh Nguyễn Xuân Th có quyền, nghĩa vụ thăm, chăm sóc con chung, không ai được cản trở.

Sau này, vì quyền lợi của con chung các bên có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi dưỡng và cấp dưỡng nuôi con.

3. Về tài sản chung: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

4. Về án phí: Nguyên đơn chị Trần Thị Th phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm để sung vào ngân sách Nhà nước, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Lệ Thủy, tỉnh Quảng Bình theo biên lai số 0004551 ngày 23/11/2022 (chị Trần Thị Th đã nộp đủ án phí).

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7,9 luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 luật thi hành án dân sự.

Nguyên đơn có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm; bị đơn vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án, để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình xét xử lại vụ án theo trình tự phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện Lệ Thủy;
- TAND tỉnh Quảng Bình;
- Chi cục THADS huyện Lệ Thủy;
- UBND xã Phong Thủy (Nơi ĐKKH để ghi vào sổ Hộ tịch; ĐKKH ngày 08/4/2013);
- Lưu hồ sơ vụ án.
- Lưu VP;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Thanh Hải